TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 285/2019/HS-ST
Ngày: 27/11/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hải

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuân Nữ
2. Bà Nguyễn Kim Lê

Thư ký phiên toà:

Ông Đinh Nho Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà:

Bà Lê Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 298/2019/HSST ngày 14/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 308/2019/QĐXXST - HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN LÂM T, sinh năm 1984; ĐKHK và ở tại: Phố T, phường C, Thị xã P, Tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Nguyễn Văn T2; con bà Hoàng Thị H; vợ là: Phùng Thị V và 02 con, con lớn sinh năm 2009; con nhỏ sinh năm 2011; Danh chỉ bản: 000000539, lập ngày 08/10/2019, Công an quận Cầu Giấy; **Tiền án, tiền sự**: 01 tiền án, 01 tiền sự: Tiền án - Bản án số 53/2019/HSST ngày 27/9/2019, Tòa án nhân dân quận Thị xã Phú Thọ xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (trị giá tài sản: 4.370.000 đồng); Tiền sự: Ngày 06/02/2013, UBND quận Ba đình đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm giáo dục số 5; Vụ án này, bị cáo bắt quả tang ngày 06/8/2019, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; số giam 3607T1/B8; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-*Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1996. ĐKHK: Thị Trấn Đ, huyện H, Tỉnh Nam Định.(vắng mặt).

-*Người làm chứng:*

Anh Trần Văn H - sinh năm 1983; Trú tại: phường H, quận C, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 06/8/2019, Nguyễn LÂM T đi bộ đến khu vực Chợ Nhà xanh trên đường Phan Văn Trường, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Lúc này, do đường tắc, lượng người giao thông trên đường chậm, T phát hiện chị

Nguyễn Thị Bích N đang điều khiển xe máy di chuyển chậm phía trước, sau lưng đeo ba lô nhưng không có khóa kéo, chỉ có nắp đậy. Sau khi quan sát, T áp sát lưng chị N, đưa tay phải vào trong ba lô móc trộm được 01 chiếc Ví màu xanh, bên trong Ví có số tiền 2.420.000 đồng, 01 thẻ sinh viên, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên chị Nguyễn Thị Bích N. Khi T vừa lấy được chiếc Ví của chị N, định bỏ đi thì bị anh Trần Văn H đang bán quần áo gần đó chứng kiến, hô "trộm trộm" và cùng quần chúng đuổi theo. Thấy vậy, T vứt chiếc Ví xuống đất và bỏ chạy được khoảng 2 mét đến 3 mét thì bị anh H cùng quần chúng bắt giữ cùng tang vật, đưa về Công an phường Dịch Vọng Hậu để giải quyết.

Tại cơ quan công an, Nguyễn LÂM T khai nhận hành vi lén lút móc trộm chiếc Ví có các tài sản bên trong như trên của chị Nguyễn Thị Bích N. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại, biên bản phạm tội quả tang và tang vật thu giữ.

Chiếc Ví hình chữ nhật màu xanh có kích thước 10x20cm của chị N, theo chị N khai nhận thì chiếc ví này chị mua và sử dụng đã lâu, đến nay không còn giá trị nên chị N không yêu cầu định giá.

Ngày 31/10/2019, Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị N 01 chiếc Ví màu xanh, số tiền 2.420.000 đồng, 01 thẻ sinh viên, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe. Chị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 301/CT-VKSCG ngày 12/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố Nguyễn LÂM T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T theo tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng số 301/CT-VKSCG ngày 12/11/2019 và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 56; điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 53/2019/HS-ST của Tòa án thị xã Phú Thọ. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Về dân sự - vật chứng đã trả người bị hại, người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ, ngày 06/8/2019, tại khu vực Chợ Nhà xanh trên đường Phan Văn Trường, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Nguyễn LÂM T đã lợi dụng sơ hở, lén lút móc ba lô của chị Nguyễn Thị Bích N chiếm đoạt 01 chiếc Ví màu xanh, bên trong Ví có số tiền 2.420.000 đồng, 01 thẻ sinh viên, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên chị Nguyễn Thị Bích N. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.420.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn LÂM T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bản án số 53/2019/HS-ST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân Thị xã Phú Thọ xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” được xét xử sau ngày bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp lần này nên bị cáo không thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo T, sinh năm 1984, trình độ văn hóa 9/12. Bản thân bị cáo đã bị cơ quan CSĐT khởi tố về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã có đủ năng lực, nhận thức để biết hành vi nào là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng do muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, bất chấp các quy định của pháp luật, bị cáo vẫn lợi dụng sơ hở của người bị hại lén lút chiếm đoạt tài sản thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi chủ quan, cố ý. Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự về cai nghiện bắt buộc, bị cáo đã bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can cũng về hành vi trộm cắp tài sản, tại thời điểm thực hiện tội phạm lần này chưa bị xét xử nhưng thể hiện nhân thân xấu. Do vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng công tác răn đe phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt. Tại thời điểm xét xử vụ án này, bản án số 53/2019/HS-ST của Tòa án nhân dân Thị xã Phú Thọ xử phạt bị cáo 15 tháng tù đã có hiệu lực pháp luật. Do vậy, bị cáo T phải chấp hành hình phạt tổng hợp của cả hai bản án. Hạn tù của bị cáo kể từ ngày bắt quả tang

06/8/2019. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, đang tạm giam, tài sản đã trả người bị hại nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Tang vật vụ án và án phí:

Tang vật đã trả người bị hại, người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn LÂM T – sinh năm 1984.

Phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ vào: khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điều 56; điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21, điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14.

Xử phạt: Nguyễn LÂM T 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt với 15 tháng tù của bản án số 53/2019/HS-ST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân Thị xã Phú Thọ, Tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Hạn tù kể từ ngày bắt quả tang 06/8/2019.

Vật chứng: không.

Bị cáo Nguyễn LÂM T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận bản án:
- Bị cáo; người bị hại
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND Cầu Giấy;
- Sở Tư pháp HN;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA DS quận Cầu Giấy;
- UBND phường C, Thị xã T, Tỉnh Phú Thọ.
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Mạnh Hải